TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2017/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 07 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 204/2017/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2017, giữa:

- Người yêu cầu:

Ông **Lê Đình B** – Sinh năm 1991.

HKTT: Xã L, huyện P, tỉnh T.

Tạm trú: 457/68/02 đường T, phường H, quận L, TP. Đ.

Bà **Trần Thị Ái V** – Sinh năm 1996.

Địa chỉ: Phường H, quận L, TP. Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Đình B và bà Trần Thị Ái V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Đình B và bà Trần Thị Ái V.

- Về quan hệ con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa ông Lê Đình B và bà Trần Thị Ái V về việc nuôi con chung như sau: Bà V trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Minh T – Sinh ngày 23/4/2016 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành, 18 tuổi. Ông B tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000

đồng cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành, 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 7/2017 và vào ngày 20 hàng tháng.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Đình B, bà Trần Thị Ái V xác định không có tài sản chung, không có nợ chung.

Lệ phí HNGĐ-ST 300.000 đồng, ông Lê Đình B, bà Trần Thị Ái V tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí HNGĐ-ST 300.000 đồng mà ông B, bà V đã nộp theo biên lai thu số 0007065 ngày 08/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng. Ông B, bà V đã nộp đủ tiền lệ phí.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- CCTHADS quận Liên Chiểu;
- UBND p.Hòa Khánh Nam;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Cúc